

Bản án số: 16/2017/HSST
Ngày 23 tháng 11 năm 2017

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MINH, TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Trương Huy Huân

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Ân;

2. Bà Phạm Thị Thỏ.

- Thư ký phiên toà: ông Hoàng Văn Đặng - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Ma Phúc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2017/HSST ngày 27/10/2017 đối với bị cáo:

Ly Mí S (Tên gọi khác: không), sinh năm 1998, tại xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Trình độ văn hóa: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông Ly Dũng S, sinh năm 1958 và bà Sinh Thị M, sinh năm 1962 (Đã chết); Có vợ là: Thò Thị M, sinh năm 1997; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 08/8/2017, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện Y.

Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh T – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang.

Có mặt.

* Người bị hại: ông Sùng Xúa S sinh năm 1953

Trú tại: thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

* Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại: ông Mua Mí L sinh năm 1996

Trú tại: thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Vắng mặt (Đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Chảo Mí H

Trú tại: Tổ 4, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang

Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Ly Mí S bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/8/2017, Ly Mí S, sinh năm 1998, trú tại thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang đi một mình đến nhà ông Mua Mí L ở cùng thôn để trộm 01 con bò cái lông màu vàng, sau khi trộm được bò bị cáo S dắt bò theo đường mòn đến xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, với mục đích để đem đi chợ xã L, huyện Đ để tiêu thụ lấy tiền. Khoảng 03 giờ ngày hôm sau 07/8/2017 S dắt bò đến thôn H, xã S, huyện Đ, vào nhà anh Sùng Chứ P để nhờ trông giữ hộ bò, khi đến nhà thì có P, mẹ của P là bà Giàng Thị C sinh năm 1957 và vợ P chị Thò Thị G ở nhà, S đã nói dối mọi người về con bò đó là do S giúp người khác dắt đi bán nhưng đến đây thì bò bị đau chân không đi được, xin gửi nhờ ba, bốn ngày nên anh P nhất trí cho S gửi con bò ở đó rồi S đi về nhà; đến khoảng 16 giờ cùng ngày, S gọi điện cho P nói con bò trên là do S mua của họ lấy trộm về và bảo P giúp dắt bò đi cất giấu nhưng anh P không đồng ý mà đi báo cáo đồng thời giao con bò trên cho Công an xã giải quyết.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận khoảng 13 giờ ngày 06/8/2017 nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 01237011525 của một người đàn ông tự xưng là Mua Mí L ở thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Giang mà trước đó hai ngày hai người có quen biết nhau khi cùng đi mua xăng ở cây xăng xã M nên cho nhau số điện thoại, L gọi vào số máy của Ly Mí S là 01684934202 nói “Có muốn làm việc lớn không?”, S hỏi lại “Làm việc gì?” thì L nói là “Làm việc lớn kiếm được nhiều tiền”, nghe vậy S nói “Đang bận lấy củi có gì thì gọi sau”; đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L lại gọi điện cho S hỏi “Ăn cơm chưa?” thì S trả lời là “Chưa ăn, đang tắm” rồi tắt máy; khoảng 22 giờ cùng ngày L tiếp tục gọi điện và nói đang ở gần nhà và bảo S ra ngoài đường gặp nhau nói chuyện nên S một mình đi bộ đem theo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel của mình ra đến đoạn đường rẽ vào nhà ông Sùng Chứ P ở cùng thôn thì gặp Lành đang đứng ở đó trên tay cầm một đoạn dây thừng màu trắng; gặp nhau L hỏi S là “Thích làm việc lớn không?”, S hỏi lại “Việc lớn là làm gì?”, L nói “Đi lấy trộm bò”, S hỏi “Đi lấy trộm ở đâu?”, L bảo “Anh xuống xóm này nhiều rồi, biết nhà Mua Mí L có một con bò, mình đi lấy trộm được đi bán ở chợ L anh sẽ chia cho mày ba đến bốn triệu”; khi đó S nói sợ không dám đi nhưng L nói không sợ đâu, nếu bị bắt thì L sẽ chịu hết, nghe vậy nên S nhất trí cùng đi lấy trộm bò; hai người cùng nhau đi bộ đến gần nhà anh Mua Mí L sinh năm 1996 ở cùng thôn L lúc khoảng 23 giờ 30 phút, khi đó S đứng ở ngoài cánh giới còn L đi vào trong chuồng bò dắt trộm ra được 01 con bò cái có sắc lông màu vàng cam khoảng 05 năm tuổi, sau khi lấy trộm được bò hai người cùng nhau dắt bò đi theo đường mòn đến thôn H xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang thì L nói đi về sinh nhưng S đợi mãi không thấy L quay lại, lúc đó điện thoại của S hết pin nên không gọi được cho L, sợ bị phát hiện nên S dắt con bò trên đến nhà anh Sùng Chứ P sinh năm 1978 ở thôn H, xã S, huyện Đ để gửi.

Về nguồn gốc con bò mà Sặc trộm cắp là tài sản của ông ông Sùng Xúa S sinh năm 1953 ở thôn T, xã H, huyện Đ mua của ông Ly Dũng S ở thôn L, xã M, huyện Y vào năm 2014 và để cho anh Mua Mí L nuôi rể.

Tại biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 06/KL-HĐĐG ngày 15/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Y xác định con bò mà Ly Mí S trộm cắp được của ông Sùng Xúa S vào đêm ngày 06/8/2017 có trị giá là: 18.500.000đ

Tại bản cáo trạng số 16/QĐ-KSĐT ngày 26/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Ly Mí S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đồng thời khai nhận đã tác động cho người thân để bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền 5.600.000đ.

Người đại diện theo ủy quyền xác nhận đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 5.600.000đ, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự không đề nghị giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” do vậy việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương, chính vì vậy phải xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra đã tích cực tác động để gia đình bồi thường khắc phục xong hậu quả cho người bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, không được học hành nhận thức pháp luật hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo S từ 08 đến 10 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác lưu trong hồ sơ vụ án;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ly Mí S đã thú nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập và

lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/8/2017, Ly Mí S đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 con bò cái lông màu vàng, khoảng 05 năm tuổi, trị giá 18.500.000đ của ông Sùng Xúa S đang cho gia đình anh Mua Mí L ở thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang nuôi rể.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ly Mí S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 138 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên có thể nhận thức được quyền sở hữu tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, nhưng vì lười lao động muốn có tài sản mà không bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm nên cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết định khung tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra đã tích cực tác động để gia đình bồi thường khắc phục hậu quả xong cho người bị hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Do vậy, quan điểm của Kiểm sát viên, của Người bào chữa cho bị cáo Ly Mí S đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 138, các điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự đề xử phạt bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

Quá trình Điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo còn khai nhận trong vụ án này còn có người tên là Sùng Mí L đã nhiều lần gọi điện cho bị cáo rủ rê bị cáo trộm cắp, đồng thời cùng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên quá trình Điều tra không xác minh được Sùng Mí L là ai, đồng thời qua tra cứu thông tin chủ thuê bao số điện thoại 01237011525 không có tên người sử dụng, số thuê bao trên đã không sử dụng từ thời điểm tháng 4 năm 2017, vì vậy Hội đồng xét xử không cơ sở để xem xét xử lý trong vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 con bò cái lông màu vàng khoảng 05 năm tuổi đã được thu hồi và trao trả lại cho người bị hại ông Sùng Xúa S (người trực tiếp nhận là ông Mua Mí L) vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, loại cảm ứng, màu cam – xanh, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Ly Mí S không liên quan tới tội phạm, cần áp dụng khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ly Mí S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ly Mí S 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (Ngày 08/8/2017).

Về vật chứng: áp dụng khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Ly Mí S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, loại cảm ứng, màu cam – xanh đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 31/10/2017 giữa Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ly Mí S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh + huyện
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Huy Huân